TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/DS-PT
Ngày 17-7-2023

V/v: "Tranh chấp quyền sử dụng đất"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nhân
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thư
Ông Trần Văn Nhum

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Huy - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Tân-Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai Vụ án dân sự thụ lý số 127/2022/TLPT-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất"*

Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 18/2022/DS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Toà án nhân dân thị xã B bị kháng cáo

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 18/2023/QĐPT-DS ngày 15 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Triệu Thị Mỹ D**, sinh năm 1979 "có mặt"
Nơi cư trú tại địa chỉ: Tổ 3, ấp 1, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Ông **Dương Văn L**, sinh năm 1987 "có mặt"
Nơi cư trú tại địa chỉ: Tổ 6, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Ông **Đặng Văn T**, sinh năm 1976 "có mặt"
Nơi cư trú tại địa chỉ: Tổ 3, ấp 1, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước
2. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1986 "có mặt"
3. Bà **Tô Thị N**, sinh năm 1958 "vắng mặt"
4. Ông **Tô Xuân Q**, sinh năm 1971 "vắng mặt"

5. Bà **Lê Thị Hoàng Y**, sinh năm 1980 "vắng mặt"

Cùng nơi cư trú tại địa chỉ: Tổ 6, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước

6. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1974 "vắng mặt"

7. Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1974 "vắng mặt"

Cùng nơi cư trú tại địa chỉ: Tổ 3, ấp 1, xã An Khương, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

8. Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1956 "vắng mặt"

9. Ông **Nguyễn Ngọc Â**, sinh năm 1956 "vắng mặt"

Cùng nơi cư trú tại địa chỉ: Ấp Quang Mỹ, xã Hiếu Thuận, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người kháng cáo: Bị đơn ông **Dương Văn L**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Triệu Thị Mỹ D khởi kiện đối với bị đơn ông Dương Văn L yêu cầu bị đơn và vợ của bị đơn là bà Nguyễn Thị T trả lại phần đất có diện tích 123,5m^2 cho nguyên đơn toạ lạc tại tổ 6, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước theo Bản Đo đạc chỉnh lý thửa đất trên Bản đồ địa chính ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã B nằm trong Thửa đất số 359-Tờ bản đồ số 26-Diện tích 593 m^2 thuộc *"Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất"* số BU 280933, số vào sổ cấp GCN: CH-04172 ngày 22 tháng 10 năm 2015 do Uỷ ban nhân dân huyện thị xã B cấp cho hộ bà Triệu Thị Mỹ D; đồng thời nguyên đơn yêu cầu bị đơn tháo dỡ, di dời 01 chuồng gà tạm, mái lợp tôn, cột gỗ, ống tuýp, nền đất có diện tích 123,5m^2 và hàng rào cột bê tông lưới B40 cao 1,6m dài 22m gắn liền với toàn bộ phần đất có diện tích 123,5m^2 trên. Lý do nguyên đơn khởi kiện là do phần đất tranh chấp có diện tích 123,5m^2 này có nguồn gốc nguyên đơn nhận chuyển nhượng của hộ bà Nguyễn Thị L, ông Lê Văn T vào ngày 23/9/2015, chuyển nhượng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng đã bị bị đơn sử dụng không đúng ranh giới, đã sử dụng phần đất 123,5m^2 và làm chuồng gà, dựng hàng rào trên.

Tuy nhiên, bị đơn ông Dương Văn L và bà Nguyễn Thị T không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Triệu Thị Mỹ D với lý do phần đất có diện tích 123,5m^2 trên là do bị đơn nhận chuyển nhượng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ bà Lê Thị Hoàng Y vào năm 2016, Thửa đất số 433-Tờ bản đồ số 26-Diện tích 1.023 thuộc *"Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất"* số BU 318688, số vào sổ cấp GCN: CH-03846 ngày 22 tháng 4 năm 2015 do Uỷ ban nhân dân thị xã B cấp cho hộ bà Lê Thị Hoàng Y, chỉnh lý trang 4 sang tên cho ông Dương Văn L và bà Nguyễn Thị T ngày 10 tháng 5 năm 2016 và bị đơn đã sử dụng ổn định một thời gian rất dài từ đó cho đến nay, khi làm 01 chuồng gà và dựng hàng rào lưới B40 trên thì giữa nguyên đơn và bị đơn xác định ranh giới rõ ràng giữa các thửa đất nên bị đơn mới làm.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2022/DS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Triệu Thị Mỹ D về việc tranh chấp quyền sử dụng đất, buộc ông Dương Văn L và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả lại cho bà Triệu Thị Mỹ D và ông Đặng Văn T phần đất có diện tích 123,5m^2 thuộc Thửa đất số 359-Tờ bản đồ số 26, toạ lạc tại tổ 6, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước, có vị trí tứ cận theo sơ đồ đo đạc ngày 27/5/2020 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã B.

2. Tài sản gắn liền với đất tranh chấp: Ông Dương Văn L và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ di dời toàn bộ tài sản ra khỏi diện tích 123,5m^2 thuộc Thửa đất số 359-Tờ bản đồ số 26, toạ lạc tại tổ 6, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước, có vị trí tứ cận theo sơ đồ đo đạc ngày 27/5/2020 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã B.

3. Bà Triệu Thị Mỹ D và ông Đặng Văn T trả cho ông Dương Văn L và bà Nguyễn Thị T 04 triệu đồng tiền hỗ trợ di dời tài sản gắn liền đất tranh chấp.

Ngoài ra, còn quyết định về phần án phí, chi phí tố tụng, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, bị đơn ông Dương Văn L có đơn kháng cáo không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Triệu Thị Mỹ D. Tại phiên toà phúc thẩm, bị đơn thay đổi kháng cáo, yêu cầu huỷ toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm để giải quyết lại.

Ý kiến của Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên toà:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên toà, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Dương Văn L, hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm trên, giao hồ sơ cho Toà án cấp sơ thẩm để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước nhận định như sau:

[1] Vụ án này do có kháng cáo của bị đơn ông Dương Văn L theo thủ tục phúc thẩm thuộc thẩm quyền giải quyết phúc thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước theo Điều 38 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn, thấy rằng:

[2.1] Theo Bản Đo đạc chỉnh lý thửa đất trên Bản đồ địa chính ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã B có ghi chú: *"Thửa 359 tờ bản đồ số 26 theo hiện trạng giảm so với GCN: 134,5m^2; DT 123,5m^2 thuộc thửa 359 tờ bản đồ 26 thửa 433 đang sử dụng;* ***DT 12,1m^2 thuộc***

thửa 359 tờ bản đồ 26 thửa 488 đang sử dụng; DT 1,1m^2 thuộc thửa 433 tờ bản đồ 26 thửa 359 đang sử dụng". Như vậy, căn cứ vào Bản đo đạc này thì nguyên đơn bà Triệu Thị Mỹ D đang sử dụng của bị đơn ông Dương Văn L 1,1m^2 và hộ sử dụng đất của Thửa số 488 đang sử dụng của nguyên đơn 12,1m^2 nhưng các diện tích 1,1m^2, 12,1m^2 này đều chưa được Toà án cấp sơ thẩm xem xét thụ lý, giải quyết là có thiếu sót, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

[2.2] Ngày 21 tháng 6 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã B đã đưa vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất này giữa nguyên đơn bà Triệu Thị Mỹ D và bị đơn là ông Dương Văn L ra xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2021/DS-ST, trong đó có người tiến hành tố tụng là ông Nguyễn Hùng P, Kiểm sát viên-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên toà. Sau đó, Bản án dân sự sơ thẩm số 18 trên bị bị đơn ông Dương Văn L kháng cáo. Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 112/2021/DS-PT ngày 02/11/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định huỷ Bản án dân sự sơ thẩm số 18, chuyển hồ sơ cho Toà án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục chung. Tuy nhiên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2022/DSST ngày 12-8-2022 của Toà án cấp sơ thẩm, ông Nguyễn Hùng P, Kiểm sát viên-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B là người tiến hành tố tụng vẫn tiếp tục tham gia phiên toà sơ thẩm là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng được quy định tại khoản 2 Điều 60 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 60 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định như sau: *"Kiểm sát viên…phải từ chối tiến hành tố tụng hoặc bị thay đổi trong những trường hợp sau đây: …2. Họ đã là người tiến hành tố tụng trong vụ việc đó với tư cách…Kiểm sát viên…"*.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn, huỷ toàn bộ Bản án sơ thẩm trên để giải quyết sơ thẩm lại là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác được xem xét khi giải quyết lại vụ án. Án phí dân sự phúc thẩm, bị đơn ông Dương Văn L không phải chịu và được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo bị đơn ông Dương Văn L

Hủy toàn bộ Bản án Dân sự sơ thẩm số 18/2022/DS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Toà án nhân dân thị xã B

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã B giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật;

2. Án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác: Được giải quyết lại theo quy định của pháp luật. Án phí dân sự phúc thẩm, bị đơn ông Dương Văn L không phải nộp, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002741 ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Toà án nhân dân thị xã B;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân tối cao;
- Lưu HS, TDS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Nhân